

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2024/DS-ST

Ngày: 25 - 12 - 2024

*“V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại do danh dự, nhân phẩm
bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh.

2. Ông Trần Văn Mới.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Võ Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Xuân Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Lai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 267/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 799/2024/QĐXXST-DS ngày 06/12/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Ngô Thị S**, sinh năm 1954

Trú tại: ấp Đ M, xã Đ T, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1970

Trú tại: ấp Trường T 1, xã TX, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.
(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau: Ông Nguyễn Hữu T kêu bà bằng dì, không có quan hệ thân thuộc, nhiều lần ông T có hành vi sàm sỡ bà, cụ thể: Lần thứ 1, ngày thanh minh năm 2022 bà đang đi cúng mộ người thân của bà thì ông T đi đến chỗ ngồi của bà, dùng tay sờ vào vùng kín của bà, bà phản ứng lại thì ông T bỏ đi. Lần thứ 2, vào mùng 2 tết năm 2023 bà đến nhà anh ruột là Ngô Văn Hiếu, bà ngồi bên hông nhà của T thì

T nhào tới có lời nói và hành động dùng tay ôm cổ, sờ sờ khắp cơ thể. Lần thứ 3, khoảng tháng 9/2023 bà đến vườn của mẹ bà thì T đi đến ngồi gần bà, sờ sờ bà, sau đó bà bỏ đi ra ngoài.

Sự việc xảy ra không có ai nhìn thấy, bà chỉ đến nói với chủ nhà trọ gần đó biết. Nay bà yêu cầu ông Nguyễn Hữu T phải bồi thường vì có hành vi sờ sờ bà với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- *Bị đơn trình bày:* Ông có biết bà S vì nhà mẹ của bà S gần nhà ông, thỉnh thoảng ông cũng có thấy bà S có đến nhà mẹ của bà S chơi. Ông không có sờ sờ, dùng tay sờ vào các bộ phận trên cơ thể bà S như bà S trình bày, không đồng ý với yêu cầu của bà S.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vẫn giữ ý kiến trình bày, không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Nguyên đơn cho rằng bị đơn có hành vi dùng tay sờ vào các bộ phận trên cơ thể nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không thừa nhận có dùng tay sờ vào người của bà S, sự việc không có ai nhìn thấy. Do đó, đề nghị không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường do nhân phẩm, danh dự bị xâm phạm. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26; bị đơn cư trú tại xã Trường Xuân, huyện Thới Lai thuộc địa giới hành chính huyện Thới Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Ngô Thị S cho rằng trước đây vào năm 2022 đến năm 2023 bà bị ông Nguyễn Hữu T dùng tay sờ vào các bộ phận sinh dục trên cơ thể bà nhưng các lần đó bà có phản ứng lại và bỏ đi, bà cũng không truy hô lên, không báo cho chính quyền địa phương để làm việc với ông T, ông ai nhìn thấy. Sau các lần đó bà có đến nói với chủ nhà trọ gần đó, nói ông

người chạy xe chở khách. Sau khi sự việc xảy ra, bà cũng không đến báo chính quyền để làm việc ghi nhận sự việc mà sau đó bà mới gửi đơn đến Công an xã.

Bên cạnh đó, ngoài lời trình bày của bà thì bà không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Tại phiên hòa giải bà trình bày bị đơn có hành vi sàm sỡ bà 03 lần nhưng tại phiên tòa bà trình bày 04 lần. Từ đó, cho thấy lời trình bày của bà trước sau không thống nhất. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; các Điều 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị S.
2. Về án phí DSST: Nguyên đơn không phải chịu án phí.
3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.
4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tuấn Kiệt

